

Số: 123/QĐ-UBND

Lý Sơn, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022
trên địa bàn huyện Lý Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác định điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn

phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Lý Sơn.

Điều 2. Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình và tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng huyện; Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Kho bạc Nhà nước Lý Sơn;
- Chi cục Thuế huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao;
- VPH: PCVP, CVTH;
- Lưu: VT, TTHC.

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Lý Sơn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn)

| STT | Nội dung công việc | Kết quả công việc | Cơ quan, đơn vị thực hiện | Thời gian thực hiện |
|----------|---|---|---|-----------------------------|
| I | Ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) | | | |
| 1 | Xây dựng, ban hành các văn bản về kiểm soát TTHC năm 2022 | a) Quyết định của Chủ tịch UBND huyện ban hành các kế hoạch: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC. b) Quyết định của Chủ tịch UBND huyện kiện toàn lại đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC theo quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP và Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động | - Văn phòng huyện chủ trì. - Các phòng, ban ngành liên quan phối hợp. - Văn phòng huyện chủ trì. - Các phòng, ban ngành, đơn vị huyện phối hợp | Tháng 02/2022 Quý IV |

| | | | | |
|------------|--|---|--|--------------|
| | | của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC huyện. | | |
| 2 | Các cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền gắn với yêu cầu, tình hình của cơ quan, đơn vị mình. | Văn bản thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của cơ quan, đơn vị | Các phòng, ban ngành, đơn vị. | Quý I |
| II | Tham gia việc ban hành quy định TTHC | | | |
| 3 | Có ý kiến trước về nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. | Văn bản góp ý kiến về TTHC. | - Các phòng, ban ngành liên quan (có ý kiến). - Văn phòng huyện tham mưu tổng hợp ý kiến gửi Văn phòng UBND tỉnh. | Thường xuyên |
| III | Công khai TTHC | | | |
| 4 | Cập nhật, đăng tải công khai TTHC trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa | TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa huyện được cập nhật, đăng tải | - Các phòng, ban ngành liên quan. - Bộ phận Một cửa huyện. | Thường xuyên |



| | | | | |
|-----------|--|---|--|---------------|
| | điện tử tỉnh Quảng Ngãi. | công khai trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa tỉnh Quảng Ngãi. | | |
| 5 | Thực hiện niêm yết, đăng tải công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử huyện sau khi được công bố. | - Văn phòng huyện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện. - Các phòng, ban ngành, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC niêm yết tại nơi làm việc của đơn vị; Bộ phận Một cửa huyện và các hình thức công khai khác. | - Văn phòng huyện. - Các phòng, ban ngành liên quan. - Bộ phận Một cửa huyện. | Thường xuyên |
| IV | Rà soát, đơn giản hóa TTHC | | | |
| 6 | Xây dựng và trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện. | Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện. | - Văn phòng huyện chủ trì. - Các phòng, ban ngành liên quan phối hợp. | Quý I |
| 7 | Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện | - Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của cơ quan, đơn vị đề xuất đơn giản hóa. - Đề xuất danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị. - Tổng hợp kết quả Danh mục | - Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì. - Văn phòng huyện theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu Chủ tịch UBND huyện xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh | Theo kế hoạch |



| | | | | |
|----------|---|--|---|--------------|
| | TTHC, trong đó gắn với chỉ tiêu rà soát, rút ngắn 30% thời gian giải quyết TTHC trên địa bàn huyện so với khung thời gian quy định chung của trung ương. | TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định pháp luật. | xem xét, phê duyệt. | |
| V | Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC | | | |
| 8 | Công khai thông tin cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiến nghị về TTHC (địa chỉ cơ quan, số điện thoại chuyên dùng, địa chỉ website, địa chỉ thư điện tử). | Niêm yết và đăng tải công khai Bản thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP. | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC. | Thường xuyên |
| 9 | Tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị; trả lời phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị. - Văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. - Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng huyện tiếp nhận, phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị. - Các phòng, ban ngành, đơn vị có liên quan phối hợp xử lý, trả lời tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị biết và gửi kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị. | Thường xuyên |

| | | | | |
|-----------|--|--|--|--------------|
| | Đôn đốc, kiểm tra việc xử lý phản ánh, kiến nghị và báo cáo Chủ tịch UBND huyện, Văn phòng UBND tỉnh về tình hình, kết quả giải quyết. | Báo cáo tổng hợp kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. | - Văn phòng huyện chủ trì. - Các phòng, ban ngành huyện có liên quan phối hợp. | Thường xuyên |
| VI | Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông | | | |
| 11 | Rà soát, lựa chọn các TTHC chưa được thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để bổ sung, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. | - Văn bản triển khai thực hiện. - Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Cập nhật và thực hiện tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công-Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi. | - Các phòng, ban ngành được giao chủ trì thực hiện. - Văn phòng huyện theo dõi, phối hợp, tổng hợp tham mưu Chủ tịch UBND huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định. | Thường xuyên |
| 12 | Đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định. | Nâng cao tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính. | Các phòng, ban ngành, đơn vị. | Thường xuyên |
| 13 | Tiếp tục triển khai thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử trong thu phí, lệ phí, giá dịch vụ giải quyết TTHC theo Quyết định | - Văn bản triển khai. - Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của | - Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì. - Chi cục Thuế huyện; Kho bạc Nhà nước Lý | Thường xuyên |



| | | | | |
|----|---|--|--|--------------|
| | số 735/QĐ-UBND ngày 01/10/2019 của UBND tỉnh; kết nối, tích hợp và thực hiện thanh toán trực tuyến của Công Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ | dịch vụ công đạt 30%. - Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia đạt 60%. | Sơn; các phòng, ban ngành huyện phối hợp. | |
| 14 | Thực hiện công khai tiến độ, kết quả thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC và xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC trên Công Dịch vụ công - Hệ thống tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi. | - Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của các phòng, ban ngành được cập nhật và công khai trên Công Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi. - Văn bản xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC phải được cập nhật và công khai trên Công Dịch vụ công-Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi. | - Các phòng, ban ngành huyện chủ trì. - Văn phòng huyện phối hợp. | Thường xuyên |
| 15 | Thực hiện đánh giá chất lượng việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước trên | - Kết quả đánh giá, các giải pháp khắc phục tồn tại, bất cập và đề xuất khen thưởng, kỷ luật (nếu có). - Công khai kết quả trên Công Thông tin điện tử và gửi báo cáo về Văn phòng UBND tỉnh. | - Bộ phận Một cửa huyện thực hiện. - Các phòng, ban, đơn vị phối hợp. - Văn phòng huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tổng hợp kết quả, trình Chủ tịch | Hàng quý/năm |



| | | | | |
|------------|--|--|---|--------------|
| | địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. | | UBND huyện báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. | |
| VII | Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử | | | |
| 16 | Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Danh mục tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử. - Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin điện tử tỉnh được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá. - Cổng Dịch vụ công-Hệ thống thông tin điện tử tỉnh được nập cấp, hoàn thiện. | Các phòng, ban ngành, đơn vị huyện triển khai thực hiện. | Thường xuyên |
| 17 | Tổ chức số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm | <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ điện tử. - Hệ thống lưu trữ điện tử. | <ul style="list-style-type: none"> - Các phòng, ban ngành chủ trì. - Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện. | Thường xuyên |

| | | | | |
|------------|--|--|---|--------------|
| | địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. | | UBND huyện báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. | |
| VII | Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử | | | |
| 16 | Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Danh mục tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử. - Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin điện tử tỉnh được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá. - Cổng Dịch vụ công-Hệ thống thông tin điện tử tỉnh được nập cấp, hoàn thiện. | Các phòng, ban ngành, đơn vị huyện triển khai thực hiện. | Thường xuyên |
| 17 | Tổ chức số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm | <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ điện tử. - Hệ thống lưu trữ điện tử. | <ul style="list-style-type: none"> - Các phòng, ban ngành chủ trì. - Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện. | Thường xuyên |

| | | | | |
|-----------|--|---|--|--------------|
| | quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đảm bảo việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của tỉnh tăng tối thiểu 20% đối với cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. | | | |
| 18 | Thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 05/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. | Cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. | Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức thực hiện. | Thường xuyên |
| 19 | Triển khai thực hiện kết nối, | Sau khi tỉnh hoàn thiện kết nối, | Các phòng: Tài nguyên và | Thường |

| | | | | |
|-------------|--|---|--|---------------|
| | chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và đất đai với Công dịch vụ công quốc gia, Công dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021. | chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và đất đai với Công dịch vụ công quốc gia, Công dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh. | Môi trường, Văn hóa và Thông tin, Bảo hiểm xã hội huyện; các cơ quan có liên quan phối hợp và thực hiện. | xuyên |
| VIII | Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông | | | |
| 20 | Thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại một số phòng, ban, đơn vị theo kế hoạch. | <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra. - Thông báo kết luận kiểm tra. | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng huyện chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp. | Theo kế hoạch |
| 21 | Tự kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa huyện và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện theo quy định tại Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản kiểm tra nội bộ. - Báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về kết quả tự kiểm tra. | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng huyện. - Các phòng, ban ngành huyện. | Thường xuyên |
| IX | Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC | | | |
| 22 | Thực hiện công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, | <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông. | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng huyện. - Các phòng, ban, đơn vị | Theo Kế hoạch |

| | | | | |
|-----------|---|--|---|------------------------------|
| | việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC đối với các ngành trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức thiết thực theo kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện. | - Các chuyên mục, bản tin, phóng sự, hình ảnh, tờ rơi, pa nô, .v.v. tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC. | huyện. - Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao và các cơ quan liên quan. | |
| X | Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác cải cách TTHC | | | |
| 23 | Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đơn vị trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC đã được giao tại Quyết định 1375/UBND ngày 09/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC trên địa bàn huyện; Quyết định số | Báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC. | - Các phòng, ban, đơn vị huyện. - Văn phòng huyện theo dõi việc thực hiện và tổng hợp trình UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh. | Định kỳ 06 tháng và cuối năm |

| | | | | |
|-----------|--|------------------------------------|-------------------------|-----------|
| | <p>1456/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.</p> | | | |
| XI | Công tác thông tin, báo cáo | | | |
| 24 | Triển khai thực hiện các chế | Các chế độ báo cáo về tình hình và | - Các phòng, ban ngành, | - Định kỳ |

| | | | | |
|----|--|--|--|--|
| | độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh. | kết quả thực hiện của các phòng, ban ngành, đơn vị được thực hiện trên Hệ thống. | đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh. - Văn phòng huyện theo dõi, đôn đốc thực hiện. | theo quy định. - Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu. |
| 25 | Báo cáo về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC định kỳ hoặc đợt xuất theo yêu cầu của Văn phòng UBND tỉnh. | - Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của các phòng, ban ngành, đơn vị huyện. - Báo cáo tổng hợp về tình hình và kết quả thực hiện trên địa bàn huyện của UBND huyện. | - Các phòng, ban, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh. - Văn phòng huyện chủ trì tổng hợp trình của UBND huyện báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) | - Định kỳ 3 tháng/lần. - Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu. |